

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN  
TIẾNG ANH 4**

Hệ đào tạo: Đại học chính quy

Ngành đào tạo: Kiểm toán

**1. Thông tin chung về học phần**

- Tên học phần: Tiếng Anh 4 (**English 4**)

- Mã học phần: DCB.04.09

- Số tín chỉ: 04

- Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động: (số lượng tiết)

+ Lý thuyết: 30 tiết

+ Bài tập: 27 tiết

+ Kiểm tra: 03 tiết

+ Tự học có hướng dẫn: 120 tiết

- Khoa, Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Ngoại ngữ

- Giảng viên phụ trách học phần (dự kiến):

1) Họ và tên: ThS. Phạm Hồng Phương

Thông tin liên hệ: ĐT: 0902075299 Email: [phamhongphuong@fbu.edu.vn](mailto:phamhongphuong@fbu.edu.vn)

2) Họ và tên: ThS. Nguyễn Thị Hồng Mai

Chức danh: Giảng viên

Thông tin liên hệ: ĐT: 0342445354 Email: [nguyenthihongmai@fbu.edu.vn](mailto:nguyenthihongmai@fbu.edu.vn)

3) Họ và tên: ThS. Nguyễn Thị Mai

Chức danh: Giảng viên

Thông tin liên hệ: ĐT: 0904371939 Email: [nguyenthimai@fbu.edu.vn](mailto:nguyenthimai@fbu.edu.vn)

**2. Các môn học tiên quyết:** Không

**3. Mục tiêu của học phần:**

**3.1. Mục tiêu chung:**

Học phần Tiếng Anh 4 bao gồm nội dung kiến thức của 06 bài (Unit 1 – Unit 6) trong giáo trình *Finance 1* do tác giả Richard Clark và David Baker biên soạn. Học phần được thiết kế nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức Tiếng Anh cơ bản về chuyên ngành Tài chính, rèn luyện kỹ năng nghe, đọc, nói, và viết liên quan đến các chuyên ngành ngân hàng, thị trường chứng khoán, tài chính nội bộ công ty, kế toán, kiểm toán; đồng thời giúp sinh viên học hỏi thêm nhiều kinh nghiệm thực tiễn qua các phần chia sẻ, phỏng vấn từ những người làm việc trong nhiều lĩnh vực khác nhau của ngành Tài chính.

### **3.2. Mục tiêu cụ thể:**

Cung cấp cho sinh viên các kiến thức Tiếng Anh cơ bản về chuyên ngành Tài chính gồm từ vựng và thuật ngữ chuyên môn đa dạng ở nhiều lĩnh vực: tài chính, kế toán, ngân hàng, bảo hiểm.

Rèn luyện kỹ năng nghe hiểu ý chính, nghe để lấy thông tin cụ thể; đọc hiểu các chủ đề Tài chính, viết các văn bản ngắn như gửi thông tin qua email cho đồng nghiệp, viết báo cáo đơn giản hay trả lời khiếu nại từ khách hàng; phát triển kỹ năng làm việc nhóm, đưa ra quan điểm cá nhân.

Rèn luyện ý thức tự học ngoài giờ lên lớp, tinh thần hợp tác, ý thức trách nhiệm trong nhiệm vụ được giao.

## **4. Chuẩn đầu ra của học phần - CLO (Course Learning Outcomes)**

### **4.1. Nội dung chuẩn đầu ra học phần:**

**Sau khi học xong học phần, sinh viên có thể:**

#### **\* Về kiến thức:**

**CLO1:** Vận dụng được kiến thức ngôn ngữ tiếng Anh về các chủ đề liên quan đến ngành Tài chính, nhằm tác nghiệp trong lĩnh chuyên môn.

#### **\* Về kỹ năng:**

**CLO2:** Có khả năng nghe hiểu – đọc hiểu thông tin cơ bản từ các nguồn tin về ngành Tài chính bằng tiếng Anh.

**CLO3:** Có khả năng trình bày, viết về các vấn đề cơ bản liên quan đến công việc chuyên môn bằng tiếng Anh.

**CLO4:** Có khả năng làm việc nhóm, đưa ra ý kiến trong các hoạt động tại lớp.

#### **\* Về năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm:**

**CLO5:** Có khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ chuyên môn.

### **4.2. Ma trận nhất quán giữa CDR học phần (CLO) và CDR CTĐT (PLO)**

Ghi chú:

- PLO = Program Learning Outcomes = Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

- Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể như sau:

L (Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO

M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO

H (High) - CLO có đóng góp nhiều vào PLO

*Chú thích:* H-cao; M-vừa; L-thấp – phụ thuộc vào mức hỗ trợ của CLO đối với PLO ở mức bắt đầu (mức L) hoặc mức nâng cao hơn mức bắt đầu; có nhiều cơ hội được thực hành, thực tế (mức M) hay mức thuần thục, thành thạo (mức H).

	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11
<b>CLO1</b>		M									
<b>CLO2</b>						M					
<b>CLO3</b>						M					
<b>CLO4</b>											
<b>CLO5</b>										M	
<b>Tổng hợp toàn bộ HP</b>		M				M				M	

*Trong đó:*

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể như sau:

L ( Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO

M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO

H (High) – CLO có đóng góp nhiều vào PLO

#### **4.3. Ma trận nhất quán giữa phương pháp dạy học với chuẩn đầu ra học phần (CLO)**

STT	Mã PP	Phương pháp dạy học (PPDH)	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
1	M1	Thuyết giảng	x				
2	M2	Dạy học giao tiếp	x	x	x	x	x
3	M3	Dạy học theo nhóm	x	x	x	x	x
4	M4	Học theo nhiệm vụ	x	x	x	x	x
5	M5	Hướng dẫn tự học	x	x	x	x	x

### **5. Nhiệm vụ của sinh viên**

- Nghiên cứu trước giáo trình, tài liệu theo chương.
- Tham gia đầy đủ các giờ lên lớp: Tối thiểu 80% số tiết học trên lớp.
- Tham gia thảo luận tại lớp.
- Làm bài tập cá nhân, bài tập nhóm được giao
- Tham gia làm bài kiểm tra giữa kỳ.
- Tham gia thi kết thúc học phần.

## 6. Học liệu:

### 6.1. Tài liệu bắt buộc:

[1] Richard Clark & David Baker (2011), *Finance 1* (Unit 1 – 6); Oxford University Press

### 6.2. Tài liệu tham khảo:

[1] Murphy, Raymond (2012). *English Grammar in Use*: (Trần Mạnh Tường dịch và

[1] Tricia Aspinall & George Bethell (2003), *Test your business vocabulary in use Intermediate*; Cambridge

[2] Anne Taylor (2006), *Target TOEIC* (2nd edition); Compass Publishing

## 7. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Nội dung học phần Tiếng Anh chuyên ngành 1 là khối lượng kiến thức của 06 bài đầu (Unit 1 – Unit 6) trong giáo trình *Finance 1* do tác giả Richard Clark và David Baker biên soạn. Học phần được thiết kế nhằm cung cấp khối lượng lớn từ vựng và thật ngữ chuyên ngành, đồng thời cung cấp hiểu biết thực tiễn về các lĩnh vực liên quan đến ngành Tài chính. Mỗi unit tập trung vào một chủ đề, được thể hiện qua các phần Từ vựng, Ngữ pháp, Phát âm, các phần kỹ năng Nghe – Nói – Đọc – Viết. Ngoài ra, mỗi unit còn trình bày về một kỹ năng cần thiết khi làm trong ngành Tài chính như kỹ năng tạo ấn tượng tốt khi đi phỏng vấn, kỹ năng thuyết trình và đàm phán, quy tắc ứng xử trong cuộc họp, trả lời khiếu nại từ khách hàng...

## 8. Kế hoạch giảng dạy:

Nội dung giảng dạy		Số tiết				CDR	Hoạt động dạy	Nhiệm vụ của sinh viên
		LT	BT	KT	Tự học			
<b>Buổi 1</b>	<b>Unit 1: Choosing jobs</b> - Vocabulary: Describing a job - Reading: It's my job - Language spot: Question types	2	1		8	CLO1 CLO2 CLO5	<i>Trước khi vào bài 1, GV giới thiệu ĐCCT học phần.</i> - Hướng dẫn từ vựng về các nghề nghiệp tài chính - Hướng dẫn thực hành kỹ năng Đọc hiểu - Hướng dẫn ngữ pháp đặt câu hỏi <b>PPDH:</b> <b>M1, M4, M5</b>	- Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi - Làm BTVN - Đọc và chuẩn bị bài học Unit 1

Nội dung giảng dạy		Số tiết				CDR	Hoạt động dạy	Nhiệm vụ của sinh viên
		LT	BT	KT	Tự học			
<b>Buổi 2</b>	<b>Unit 1: Choosing jobs</b> - Pronunciation: Intonation in questions - Reading: Banking career - Listening: Reasons for going into finance	2	1		8	CLO 1 CLO 2 CLO 5	- Chữa BTVN - Hướng dẫn phát âm có trọng âm - Hướng dẫn Đọc hiểu chủ đề nghề nghiệp ngân hàng - Hướng dẫn Nghe hiểu ý chính  <b>PPDH: M1, M4, M5</b>	- Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi - Làm BTVN - Đọc và chuẩn bị bài học Unit 1
<b>Buổi 3</b>	<b>Unit 1: Choosing jobs</b> - Language spot: Present simple and Present continuous - Writing: Write a cover letter - Professional skills: First impressions - Speaking: Present your skills to an employer	2	1		8	CLO 1 CLO 3 CLO 4 CLO 5	- Chữa BTVN - Hướng dẫn ngữ pháp Thì quá khứ đơn và hiện tại tiếp diễn - Hướng dẫn Viết thư xin việc - Hướng dẫn Đọc hiểu về ấn tượng đầu tiên - Hoạt động thảo luận nhóm: giới thiệu kỹ năng bản thân khi đi xin việc <b>PPDH: M1, M2, M3, M4, M5</b>	- Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi - Làm BTVN - Đọc và chuẩn bị bài học Unit 2
<b>Buổi 4</b>	<b>Unit 2: Personal finance</b> - Vocabulary: Banking services	2	1		8	CLO 1 CLO 2	- Chữa BTVN - Hướng dẫn từ vựng dịch vụ ngân hàng	- Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi - Làm BTVN

Nội dung giảng dạy		Số tiết				CDR	Hoạt động dạy	Nhiệm vụ của sinh viên
		LT	BT	KT	Tự học			
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Reading: It's my job</li> <li>- Listening: Which services did you use?</li> </ul>					CLO 3 CLO 5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn Đọc hiểu về chủ đề ngân hàng</li> <li>- Hướng dẫn nghe hiểu tìm thông tin cụ thể</li> </ul> <b>PPDH:</b> <b>M1, M4, M5</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc và chuẩn bị bài học Unit 2</li> </ul>
<b>Buổi 5</b>	<b>Unit 2: Personal finance</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Language spot: Suggestions and advice</li> <li>- Speaking: Financial check-up</li> <li>- Reading: Who's more in debt: Men or women.</li> </ul>	2	1		8	CLO 1 CLO 2 CLO 4 CLO 5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chữa BTVN</li> <li>- Hướng dẫn đưa ra gợi ý và lời khuyên</li> <li>- Hướng dẫn nói kiểm tra các dịch vụ tài chính</li> <li>- Hướng dẫn đọc hiểu và thảo luận chủ đề Nợ</li> </ul> <b>PPDH:</b> <b>M1, M2, M3, M4, M5</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi</li> <li>- Làm BTVN</li> <li>- Đọc và chuẩn bị bài học Unit 2</li> </ul>
<b>Buổi 6</b>	<b>Unit 2: Personal finance</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vocabulary: Customer service</li> <li>- Pronunciation: -s endings</li> <li>- Writing: Handle customer complaints</li> <li>- Professional skills: Customer relationship management</li> </ul>	2	1		8	CLO 1 CLO 3 CLO 4 CLO 5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn từ vựng chủ đề dịch vụ khách hàng cá nhân</li> <li>- Phát âm với kết thúc 's'</li> <li>- Hướng dẫn viết thư phản hồi phàn nàn của khách hàng</li> <li>- Hướng dẫn đọc hiểu chủ đề kinh nghiệm quản lý khách hàng cá nhân</li> </ul> <b>PPDH:</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi</li> <li>- Làm BTVN</li> <li>- Chuẩn bị kiểm tra giữa kỳ lần 1</li> </ul>

Nội dung giảng dạy		Số tiết				CDR	Hoạt động dạy	Nhiệm vụ của sinh viên
		LT	BT	KT	Tự học			
							<b>M1, M4, M5</b>	
<b>Buổi 7</b>	<b>Ôn tập và kiểm tra giữa kỳ lần 1</b>		2	1		CLO 1 CLO 3	- Chữa BTVN - Hướng dẫn ôn tập - Giám sát, bao quát phòng thi <b>PPDH:</b> <b>M4, M5</b>	- SV ôn tập - Làm bài KT
<b>Buổi 8</b>	<b>Unit 3: Company financial services</b> - Listening: Scheduling appointments - Language spot: Requests and offers - Pronunciation: Intonation in requests	2	1		8	CLO 1 CLO 2 CLO 5	- Hướng dẫn nghe hiểu về lên lịch các cuộc họp - Hướng dẫn tạo yêu cầu và đề nghị - Hướng dẫn phát âm trong câu đề nghị <b>PPDH:</b> <b>M1, M3, M4, M5</b>	- Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi - Làm BTVN - Đọc và chuẩn bị Unit 3
<b>Buổi 9</b>	<b>Unit 3: Company financial services</b> - Speaking: Making requests - Vocabulary: Phrasal verbs for office tasks - Listening: A financial department and its service providers - Reading: Outsourcing financial services	2	1		8	CLO 1 CLO 2 CLO 4 CLO 5	- Chữa BTVN - Hướng dẫn nói trình bày các yêu cầu - Hướng dẫn các cụm động từ chủ đề công việc văn phòng - Hướng dẫn nghe các công ty của phòng ban tài chính - Hướng dẫn đọc hiểu các dịch vụ thuê ngoài <b>PPDH:</b> <b>M1, M2, M3, M4, M5</b>	- Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi - Làm BTVN - Đọc và chuẩn bị Unit 3

Nội dung giảng dạy		Số tiết				CDR	Hoạt động dạy	Nhiệm vụ của sinh viên
		LT	BT	KT	Tự học			
<b>Buổi 10</b>	<b>Unit 3: Company financial services</b> - Speaking: Controlling business expenses - Language spot: Modals of obligation and permission - Writing: Write a memo	2	1		8	CLO 1 CLO 2 CLO 3 CLO 4 CLO 5	- Chữa BTVN - Hướng dẫn thảo luận nhóm về các chi phí doanh nghiệp - Hướng dẫn ngữ pháp sử dụng động từ khuyết thiếu - Hướng dẫn viết ghi chú  <b>PPDH: M1, M3, M5</b>	- Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi - Làm BTVN - Đọc và chuẩn bị Unit 4
<b>Buổi 11</b>	<b>Unit 4: Economic indicators</b> - Reading: Interpreting data - Vocabulary: Describe trends 1 - Professional skills: Tips for presentations	1	2		8	CLO 1 CLO 2 CLO 4 CLO 5	- Chữa BTVN - Hướng dẫn đọc hiểu các số liệu - Hướng dẫn từ vựng miêu tả xu hướng 1 - Hướng dẫn cách thuyết trình <b>PPDH: M1, M3, M4, M5</b>	- Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi - Làm BTVN - Chuẩn bị kiểm tra giữa kỳ lần 1
<b>Buổi 12</b>	<b>Ôn tập và kiểm tra giữa kỳ lần 2</b>		2	1		CLO 2 CLO 3	- Chữa BTVN - Hướng dẫn ôn tập - Giám sát, bao quát phòng thi <b>PPDH: M4, M5</b>	- SV ôn tập - Làm bài KT
<b>Buổi 13</b>	<b>Unit 4: Economic indicators</b> - Listening: Presenting figures - Vocabulary: Describe trends 2	2	1		8	CLO 1 CLO 2 CLO 4	- Hướng dẫn nghe hiểu các số liệu - Hướng dẫn từ vựng miêu tả xu hướng 2	- Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi - Làm BTVN - Đọc và chuẩn bị Unit



Nội dung giảng dạy		Số tiết				CDR	Hoạt động dạy	Nhiệm vụ của sinh viên
		LT	BT	KT	Tự học			
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Speaking: Present data</li> <li>- Reading: Life in modern Britain</li> </ul>					CLO 5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn thảo luận nhóm miêu tả số liệu công ty</li> <li>- Hướng dẫn đọc hiểu tìm ý chính và lựa chọn câu Đúng / Sai</li> </ul> <p><b>PPDH:</b> <b>M1, M2, M3, M4, M5</b></p>	4
<b>Buổi 14</b>	<p><b>Unit 4: Economic indicators</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Language spot: Describe change and cause</li> <li>- Reading: An analyst's report</li> <li>- Writing: Write a short report</li> <li>- Reading: It's my job</li> </ul>	2	1		8	CLO 1 CLO 2 CLO 3 CLO 5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chữa BTVN</li> <li>- Hướng dẫn ngữ pháp miêu tả sự thay đổi và nguyên nhân</li> <li>- Hướng dẫn đọc hiểu báo cáo công ty</li> <li>- Hướng dẫn viết báo cáo ngắn</li> </ul> <p><b>PPDH:</b> <b>M1, M3, M5</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi</li> <li>- Làm BTVN</li> <li>- Đọc và chuẩn bị Unit 5</li> </ul>
<b>Buổi 15</b>	<p><b>Unit 5: Economic cycles</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Speaking: Recession and recovery</li> <li>- Language spot: Predictions</li> <li>- Listening: The great depression</li> <li>- Reading: Managing the world economy</li> </ul>	2	1		6	CLO 1 CLO 2 CLO 4 CLO 5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chữa BTVN</li> <li>- Hướng dẫn nói về sự suy thoái và phục hồi kinh tế</li> <li>- Hướng dẫn miêu tả dự đoán</li> <li>- Hướng dẫn nghe hiểu chủ đề suy thoái kinh tế</li> <li>- Hướng dẫn đọc lấy ý chính</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi</li> <li>- Làm BTVN</li> <li>- Đọc và chuẩn bị Unit 5</li> </ul>

Nội dung giảng dạy		Số tiết				CDR	Hoạt động dạy	Nhiệm vụ của sinh viên
		LT	BT	KT	Tự học			
							chủ đề quản lý kinh tế thế giới <b>PPDH:</b> <b>M1, M2, M3, M4, M5</b>	
<b>Buổi 16</b>	<b>Unit 5: Economic cycles</b> - Vocabulary: The economic cycle - Writing: Write an internal report - Speaking: Express and respond to opinions - Professional skills: How to behave in meetings	2	1		6	CLO 1 CLO 3 CLO 4 CLO 5	- Chữa BTVN - Hướng dẫn từ vựng chủ đề chu kỳ kinh tế - Hướng dẫn viết báo cáo nội bộ - Hướng dẫn cách phản hồi với ý kiến - Hướng dẫn đọc hiểu lấy ý chính cách ứng xử trong cuộc họp <b>PPDH:</b> <b>M1, M2, M3, M4, M5</b>	- Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi - Làm BTVN - Đọc và chuẩn bị Unit 6
<b>Buổi 17</b>	<b>Unit 6: Economic sectors</b> - Vocabulary: Industries and sectors - Reading: Competing in the global economy - Language spot: Contrasting information	1	2		6	CLO 1 CLO 2 CLO 4 CLO 5	- Chữa BTVN - Hướng dẫn từ vựng chủ đề các lĩnh vực công nghiệp - Đọc hiểu chủ đề cạnh tranh kinh tế toàn cầu - Hướng dẫn so sánh các thông tin kinh tế <b>PPDH:</b> <b>M1, M4, M5</b>	- Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi - Làm BTVN - Chuẩn bị kiểm tra giữa kỳ lần 1
<b>Buổi 18</b>	<b>Ôn tập và kiểm tra giữa kỳ lần 3</b>		2	1		CLO 1 CLO	- Chữa BTVN - Hướng dẫn ôn tập	- SV ôn tập - Làm bài KT

Nội dung giảng dạy		Số tiết				CDR	Hoạt động dạy	Nhiệm vụ của sinh viên
		LT	BT	KT	Tự học			
						2 CLO 3	- Giám sát, bao quát phòng thi <b>PPDH:</b> <b>M4, M5</b>	
<b>Buổi 19</b>	<b>Unit 6: Economic sectors</b> - Listening: Investment decisions - Writing: Compare opinions - Speaking: The road to development	2	1		6	CLO 1 CLO 2 CLO 3 CLO 4 CLO 5	- Hướng dẫn nghe hiểu các quyết định đầu tư - Hướng dẫn viết so sánh các ý kiến - Hướng dẫn thảo luận các cách để thúc đẩy nền kinh tế <b>PPDH:</b> <b>M1, M2, M3, M4, M5</b>	- Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi - Làm BTVN - Đọc và chuẩn bị Unit 6
<b>Buổi 20</b>	<b>Ôn tập kết thúc học phần</b>		3			CLO 1 CLO 2 CLO 3	- Chữa BTVN - Hướng dẫn ôn tập cuối kỳ <b>PPDH: M1, M2, M3, M4, M5</b>	- Nghe giảng, ghi chép, trả lời câu hỏi - Ôn tập cuối kỳ
<b>Tổng số tiết</b>		<b>30</b>	<b>27</b>	<b>3</b>	<b>120</b>			

### 9. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy

- Tên giảng đường: Theo bố trí của phòng quản lý đào tạo.
- Danh mục trang thiết bị: Máy chiếu, micro, laptop, bảng, phấn, bút chỉ slide, thiết bị trợ giảng.

### 10. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập:

#### 10.1. Phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá

*10.1.1. Các phương pháp đánh giá*

- a) Đánh giá chuyên cần (Tham gia học trên lớp; ý thức, thái độ, chất lượng tham gia các hoạt động học tập)
- b) Đánh giá kiến thức, kỹ năng: Bài kiểm tra trắc nghiệm và tự luận.

*10.1.2. Các hình thức đánh giá*

- a) Đánh giá thường xuyên: Chuyên cần, thảo luận, thực hành, bài tập lớn.
- b) Đánh giá định kỳ: 03 bài kiểm tra trắc nghiệm và tự luận.
- c) Đánh giá tổng kết: 01 bài thi trắc nghiệm và tự luận kết thúc học phần.

**10.2. Miêu tả các bài kiểm tra trong kỳ, bài thi hết học phần và bộ tiêu chí đánh giá:**

(1) Sinh viên làm 03 bài kiểm tra 45 phút vào giữa kỳ trong phạm vi nội dung đã được học:

- Các bài tập trong bài kiểm tra dưới dạng tự luận và trắc nghiệm

(2) Sinh viên làm bài thi hết học phần 60 phút sau khi học xong toàn bộ học phần:

- Các bài tập trong đề thi hết học phần dưới dạng tự luận và trắc nghiệm

*Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 2019*

**P. Trưởng khoa**



**ThS. Nguyễn Thị Định**

**Trưởng bộ môn**



**ThS. Nguyễn Thị Định**

**Người soạn đề cương**



**ThS. Phạm Hồng Phượng**